FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD. JOB BREAKDOWN SHEET FOR Appearance sản phẩm Coupler Document no : 001-5-JBS-061-0019 Version : 8 Page: 1/17

Chuẩn bị:

Máy móc/dụng cụ: Sản phẩm, dụng cụ đầy đủ trước khi thao tác

Vật tư :giấy dupper , bao tay vải , bao tay ngón đen ,vật tư casing sản phẩm sponge ,khay , bánh xe casing theo PS

Nội dung:

STT	Bước chính	Điểm chính	Hình ảnh	Lý do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
	Qui định tại công	 - Đeo bao tay vải khi tiếp xúc với sản phẩm - Đeo bao tay ngón bên ngoài bao tay vải ở ngón trỏ và ngón cái của 2 bàn tay khi vệ sinh fiber (H1). - Quét số serial của sản phẩm để mở tài liệu (H1). 	H2 Gode: N20TJC2156 Ngày hiệu Ngày hiệu Ngày hiệu Chuẩn Ngày hiệu chuẩn	- Không đeo bao tay tiếp xúc sản phẩm móng tay va chạm fiber gây trầy xước, ngấn fiber	*	*	
	đoạn	- Template App phải còn hạn hiệu chuẩn (H2). - Phải kiểm tra có 4 miếng mút hồng tách rãnh được gắn trên Template H3 vào đầu ca làm việc, nếu không có phải báo leader. - Nếu mút hồng bị chuyển màu hoặc rách thì phải thay mút khác - Khi phát hiện sản phẩm nghi ngờ lỗi phải lập NC, quét NG tách riêng khu vực hàng chờ xử lý . Không được tự ý xử lý sản phẩm . - Luôn 5S khu vực làm việc. * Nhận dạng nhóm hàng vị trí khoanh tròn trên số serial H4: Subcom: Ký tự là T ASN: Ký tự là A	H 4 10111	- Đảm bảo sản phẩm phải được làm bởi template còn hạn. - Đảm bảo tuân thủ đúng quy trình NC tại công đoạn	*		
0	Ghi nhận người vào đầu ca làm việc và khi thay đổi công đoạn	 Nhấp chuột 2 lần để mở chương trình Master soft H5 Nhấp chuột 1 lần mở chương trình PrjEChecksheet H6 Nhấp chuột chọn New ECS Website vị trí khoanh tròn H7 Nhấp chuột vào chữ " Bấm để Mở " vị trí khoanh tròn H8 Kiểm tra thông tin bộ phận, chuyền, ca, mã công đoạn, có đúng với thực tế đang làm không H9 Nếu công đoạn sai thì quét lại công đoạn cho đúng, chuyền bị sai thì báo leader để sửa lại + 061-020-1 cho App ASN và app PRD Subcom + 061-020-2 cho App QCS Subcom - Quét mã nhân viên vào chương trình ECS khi vào công đoạn + Nhấp chuột vào ô nhập/ xuất công nhân 1 (H10) + Nhấp chuột vào chữ nhập/ xuất 3 (H10) - Quét mã nhân viên ra chương trình ECS khi ra khỏi công đoạn + Nhấp chuột vào ô nhập/ xuất công nhân 1 (H10) + Nhấp chuột vào chữ xuất vị trí khoanh tròn 4 (H10) + Nhấp chuột vào chữ xuất vị trí khoanh tròn 4 (H10) + Nhấp chuột vào công đoạn phải nhập/ xuất 3 (H10) * Lưu ý: Khi vào công đoạn phải nhập đúng code của người lầm và phải quét xuất code ra khỏi chương trình khi không lầm tại công đoạn 	H 5 PricheckSheet Very 13 Very Roles / Darh sich phare Scan Quet White Ether Ship The Share Country 15 Scan Quet White Ether Ship The Share Country 15 Scan Quet White Ether Ship The Share Country 15 White Ether Ship The Share Countr	- Ghi nhận đúng thông tin người làm sản phẩm.	*		*

		JOB BREAKDOWN SH	EET FOR Appearance sån phẩm Coupler				
Docum	ent no : 001-5-	JBS-061-0019 Version : 8		Page: 2/17			
STT	Bước chính	Điểm chính	Hình ảnh	Lí Do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
1	Lấy sản phẩm App áp dụng App ASN và App PRD Subcom	Lấy sản phẩm app cùng 1 code hàng / chồng . * Lưu ý: Nếu có nhiều chồng sản phẩm chờ app thì ưu tiên lấy chồng sản phẩm có cùng với code đang app cho đến khi đủ plan output/ ngày - Chồng sản phẩm đặt trên bàn chờ kiểm tối đa 10 board trên 1 chồng	Chồng sản phẩm cùng code hàng	 Để tránh App lẫn lộn sản phẩm so với template. Để giảm tối đa việc thay đổi template⇒ giảm nguy cơ sử dụng sai template. Chồng board cao dễ bị ngã board . 	*	*	
2	Mở tài liệu	* Mở tài liệu trên ECS+EPS - Click chuột 2 lần mở chương trình Master soft trên màn hình máy tính, chọn và mở chương trình ECS+EPS H2.1	H2.1 ECS+EPS Version: 2.0 Software-owner: PRE1 PIC: Nguyennn-413 Sub: Vuvd-412	- Đảm bảo mở và đọc đúng tài liệu.	*		
		 - Quét mã công đoạn 061-020-1 hoặc 061-020-2 vào ô Data Input H2.2 - Dùng barcode quét mã vạch số serial được dán trên board vào ô Data Input H2.2 	New PS Data Input Pradu bis PDF Reader Manerial Xem RefData				
		- Chương trình sẽ hiện ra tài liệu tương ứng H2.3 * Lưu ý: đọc kỹ hết các tài liệu được hiện lên và tất cả các trang trong tài liệu trước khi làm sản phẩm	The state of the s				
		 * Hướng dẫn mở tài liệu trên Auto- PS - Nhấp chuột 2 lần mở chương trình Master soft ở ngoài màn hình máy tính H2.4. - Bấm chọn chương trình Auto - PS H2.5. - Nhấn chuột vô ô có chữ 'View PS' như vị trí khoanh tròn H2.6. 	H 2.4 H2.5 Auto-PS Version 12.0 Software Owner QAE Vew Roles / Darh sich				
		- Quét mã công đoạn 061-020-1 vào ô công đoạn . Quét mã vạch số serial của sản phẩm cần làm vào ô kế bên chữ ' Product serial ' trên chương trình H2.7.	Product Serial H2.7 Quốt mã vạch serial Nội dung PS Quốt mã công đoạn: 061-020-1				
	•	BẢO MẬT. TÀI LIỆU NÀY LÀ TÀI SẢN CỦA FOV, MA	NG RA NGOÀI PHẢI ĐƯỢC SỰ CHÁP THUẬN CỦA BAN LẪN Page 2 of 17	H ĐẠO FOV.	•	•	

		JOB BREAKDOWN SH	EET FOR Appearance sản phẩm Coupler					
Docum	nent no : 001-5-J	BS-061-0019 Version : 8		Page: 3/17				
STT	Bước chính	Điểm chính	Hình ảnh		Lý do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
2	Mở tài liệu	 Chương trình sẽ tự động bung tài liệu. Xem các tài liệu liên quan, nhấn chuột vô ô kế bên 'Số PS', sau đó nhấn vô số tài liệu cần đọc. Chương trình sẽ bung tài liệu ra bên dưới H2.8 *** Chú ý: Đọc các tài liệu liên quan mà chương trình thể hiện ở ô ' Số PS' đầu ca làm việc và khi thay đổi mã sản phẩm. 	The state of the s		 Đảm bảo đọc dúng và đầy đủ tài liệu tại công đoạn. Để app đúng lọai hàng cần kiểm. 	*		
3	Làm Template trước khi app hàng	* Làm template dựa theo PS từng mã hàng: OP dán template màu sau template dán ống sus của code hàng cần app và dán card "Mark kiểm" ở vị trí template gắn ống sus H3.1 - Tháo tấm che template ở các vị trí cần ngắt và dán card "Mark/đo/cắt" trên tất cả các vị trí điểm ngắt theo PS sản phẩm H3.2.	màu kiểm	mit Phase	- Đảm bảo template app hàng đúng với yêu cầu.			
		 - Dùng tấm che để dán che lại những vị trí template và vị trí quấn bánh xe của các port không sử dụng theo ps tương ứng H3.3 - Ghi những thông tin như H3.4 rồi báo leader kiểm Chú ý: + Khi kết thúc ca làm việc phải gỡ các card "Mark kiểm" và "Mark /đo /cắt" trên tất cả các template . 	Template không sử dụng	13	- Đảm bảo sử dụng template app hàng và casing đúng với yêu cầu.	*		
		 + Kết thúc 1 code hàng phải che template và tháo card " Mark /đo /cắt" trước khi thay đổi code hàng khác. * Chỉ được mở template của sản phẩm đang kiểm. * Leader kiểm tra mark: - Kiểm tra code sản phẩm thực tế so với PS trùng không. - Kiểm tra màu và chiều dài ngắt fiber thực tế trên template so với PS có giống nhau không. Nếu đúng thì ghi xác nhận trên card "Mark kiểm" và "Mark /đo/ cắt" như H3.4 Chú ý: Tất cả template khi làm hàng phải có xác nhận của leader. 	Mark kiểm OP ghi mã hàn OP ghi vị trí bi OP ghi số code Leader ghi ngày k H 3.4 Tên/ Mã sản phẩm: OP ghi mã hàng Ut trí: OP ghi mã hàng OP ghi mã hàng OP ghi mã hàng OP ghi mã hàng OP ghi số Port OP ghi chiều dài ng OP ghi số code Leader ghi ngày ki Mark/DoCat Leader ghi ngày ki Leader ghi ngày ki	iất đầu đo làm mark ciểm template ciểm template g cần app cần ngắt ngắt theo PS làm mark iểm template ciểm template	- Tránh sử dụng sai template so với sản phẩm cân APP -> ngắt sai chiều dài.	*		
		BẢO MẬT. TÀI LIỆU NÀY LÀ TÀI SẢN CỦA FOV, MA	NG RA NGOÀI PHẢI ĐƯỢC SỰ CHẤP THUẬN C	CỦA BAN LÃNH	H ĐẠO FOV.			

JOB BREAKDOWN SHEET FOR Appearance sản phẩm Coupler Page: 4/17 Document no : 001-5-JBS-061-0019 Version: 8 Chất An Thuân Điểm chính STT Bước chính Hình ảnh Lý do lượng Toàn tiên * Kiểm tra code sản phẩm trên số serial và card "Mark kiểm" được dán ở template gắn ống sus và trên tài liêu (PS) hiển thi trên màn hình: 14/02/22 + Nếu Trùng nhau : OK Code sản phẩm --> thực hiện thao tác app hàng . trùng nhau OK Kiểm tra + Nếu không trùng nhau : NG - Để chắc chắn sản phẩm làm --> check lai template và báo Leader. đúng với PS tránh nguy cơ template OCT0111 ngắt sai chiều dài. *Chú ý : Mỗi sản phẩm đều phải kiểm tra code sản phẩm trên tài liêu, trên số với code serial và trên điểm mark phải trùng nhau sản phẩm - Để lấy fiber ra khỏi board - Cầm bịch nhãn sản phẩm lật lên phía trước như H5.1 không bi vướng. Lấy sản 5 - Hai tay cầm tháo các cục nhựa đen trên vành khay nhôm (board) ra H5.2, bỏ cục phẩm, kiểm - Tránh làm dập ngấn fiber. nhựa đen trong hũ tái sử dụng tra SUS, kiểm ngoại Để vòng fiber không bị bung quan fiber - Tay cầm băng keo lụa dùng để cố định vòng fiber trên board H5.3 gần đầu SUS áp dụng áp - Đặt vòng fiber lên bàn H5.4 (nếu sợi fiber từ đầu sus đến vòng fiber ngắn không - Để kiểm fiber 2 bên đầu SUS đủ để đặt vòng fiber lên bàn thì tay cầm vòng fiber tay cầm băng keo lụa xả thêm ASN và App dễ dàng. doan H5.5) **PRD** Subcom - Lật nhãn ngược lại tháo băng keo giữ ống sus và lấy ống sus ra khỏi board (tháo H 5.7 MARK ĐỘ VÀ ĐIỆM BẮT ĐẦU - Giật manh băng keo sẽ dễ làm nhẹ không được giật mạnh) H5.6 gãy fiber. * Đo chiều dài mark đỏ đối với nhóm hàng ASN - Đảm bảo chiều dài mark đúng và đủ chiều dài theo yêu cầu khách hàng. - Đặt ống sus lên template để kiểm tra chiều dài mark đỏ và điểm bắt đầu port màu 1,2 H5.7 - Tiếp tục kiểm tra điểm bắt đầu port màu 3,4 - Cầm ống SUS lên ngang tầm mắt và đặt hướng in laser hướng lên , 1 tay giữ ống - Để kiểm tra nôi dung in Laser sus, 1 tay che ánh sáng, mắt nhìn kiểm tra laser đọc thuận, nội dung in laser trên thấy dễ .Tránh sai số SUS SUS theo PS vêu cầu H5.8 nhưng không phát hiện. BẢO MẬT. TÀI LIỆU NÀY LÀ TÀI SẨN CỦA FOV, MANG RA NGOÀI PHẢI ĐƯỢC SỰ CHẤP THUẬN CỦA BAN LÃNH ĐẠO FOV.

		JOB BREAKDOWN SH	EET FOR Appearance sản phẩm Coupler				
Docum	Document no : 001-5-JBS-061-0019						
STT	Bước chính	Điểm chính	Hình ảnh	Lý do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
5	Lấy sản phẩm, kiểm tra SUS, kiểm ngoại quan fiber	 + Kiểm tra số serial của phần in laser trên ống SUS (phần khoanh màu xanh) (H5.9), label dán trên board (H5.10) và serial trên nhãn đi kèm là hoàn toàn giống nhau (H5.11) + Kiểm tra nội dung trong phần khoanh màu vàng theo PS tương ứng H5.9 	H5.9 In laser trên ống SUS H5.10 +AAA2102297* -AAA2102297*	- Đảm bảo kiểm đúng và đầy đủ tất cả nội dung theo PS			
	gẫn đầu SUS	- Kiểm ngoại quan ống SUS theo PS tương ứng : 2 tay cầm ống SUS (lấy mặt in laser trên ống SUS làm tâm để kiểm) => kiểm hết 1 mặt xoay ống SUS , kiểm tiếp mặt còn lại (kiểm đủ 4 mặt ống SUS) cho đến khi về lại mặt in laser lúc đầu $H5.12$	H5.12 Kiểm đủ 4 mặt ống SUS				
		- Kiểm ngoại quan 2 bên ống SUS ở vị trí tay cầm che khuất (từ sau chữ in laser của đầu và cuối ống SUS kiểm ra tới đầu keo) : kiểm bên trái thì tay phải cầm ống SUS phía bên phải H5.13 . Kiểm bên phải thì tay trái cầm ống SUS phía bên trái H5.14	H5.13 Kiểm ở sau chữ in laser của 2 bên ống SUS ra tới đầu keo		*	*	
		 Kiểm tra ngoại quan SUS theo PS tương ứng: trong lúc kiểm nếu ống SUS bị Dơ thì dùng dusper tẩm cồn để vệ sinh. ****Chú ý: khi vệ sinh ống SUS phải vệ sinh từ phía đầu keo vào giữa ống SUS để tránh cồn xuống keo làm hư đầu keo H5.15 	Vệ sinh ống SUS	- Để đảm bảo không làm hư sản phẩm trong quá trình thao tác.			
		 - 2 tay cầm ống SUS nghiêng và xoay nhẹ kiểm đầu keo Port 1,2, đánh giá theo PS tương ứng H5.16 - Tiếp tục kiểm đầu keo Port 3,4 *** Nếu phát hiện ống SUS dính keo không được vệ sinh => làm theo hướng dẫn sản phẩm Notgood (giống Mục 11) - 1 tay cầm SUS, 1 tay vuốt tách đều 2 sợi fiber port 1,2 kiểm ngoại quan đoạn 	H5.16 H5.17	- Để đảm bảo không bỏ sót lỗi.	*		
		- 1 tay can SOS, 1 tay vươt tách deu 2 sọi nhiệt port 1,2 kiến ngoại quan doạn fiber khoảng 150 đến 250mm tính từ đầu SUS ra theo PS tương ứng trên tấm bìa màu đen. H5.17 - Tiếp tục kiểm đầu keo Port 3,4 * Chú ý: Khi tách fiber không tách 2 sọi fiber gần đầu keo sus ra xa quá	29.1	- Tránh nguy cơ bị tách đầu keo.	*		
		BÁO MẬT. TÁI LIỆU NÀY LÀ TÀI SÁN CỦA FOV, MA	NG RA NGOÀI PHẢI ĐƯỢC SỰ CHẤP THUẬN CỦA BAN LÃN Page 5 of 17	H ĐẠO FOV.			

		JUB BREAKDUWN SH	EET FOR Appearance sản phẩm Coupler				
Docum	ent no : 001-5-)	BS-061-0019 Version: 8		Page: 6/17			
STT	Bước chính	Điểm chính	Hình ảnh	Lý do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
6	Gắn sản phẩm vào template	 * Đứng ở đầu bàn đặt ống SUS lên vị trí trên template , in laser hướng lên và chữ laser trên sus đọc ngược như H6.1 - Cầm sợi fiber Port 1,2 kiểm tra điểm bắt đầu mark nằm trong vùng vạch màu trên Template theo PS tương ứng H6.1 - Cổ định ống sus bằng băng keo vàng được gấp mép 2 đầu H6.2 	H6.1 Vị trí kiểm diễm bắt đầu mark	- Đảm bảo gắn đúng hướng sus theo template. - Đán băng keo để sus không dịch chuyển.	*		
		 Gắn sợi fiber port 1,2 vào rãnh của mút như H6.2 Tiếp tục đo điểm bắt đầu mark port 3,4 và gắn fiber vào mút như H6.1, H6.2 	In laser hướng lên và hướng chữ đọc ngược	- Tách đúng port không chéo fiber.	*		
		 - Fiber phải được cố định mỗi bên 2 miếng băng keo vàng được gấp mép phía sau mút. * Lưu ý: Trong quá trình thao tác hoặc dán băng keo không kéo và làm căng fiber. 	H6.2 Fiber nằm gọn trong rãnh mút	- Dán băng keo để fiber không dịch chuyển khi kiểm	*		
				- Chú ý: Kéo căng fiber dễ làm fiber bị gãy và ảnh hưởng vùng elong bên trong sus	*		
	Gắn sản phẩm vào	 - Dùng tăm nhựa trắng tách fiber P1,2 lên để kiểm tra fiber không bị chéo sau ống SUS. H6.3 - Tiếp tục kiểm chéo port 3,4 * Lưu ý: Khi tách fiber kểm chéo fiber sau sus không để tăm nhựa gần đầu keo. 	H6.3	- Đảm bảo đúng cấu trúc sản phẩm.	*		
6	template	* Xå Fiber	Fiber không chéo ở đây	- Tăm nhựa gần sus sẽ dễ gây tách đầu keo.	*		
		 Tháo băng keo lụa ra và 2 tay cầm 2 vòng fiber vừa xả vừa di chuyển qua điểm ngắt cuối của thước khoảng 250 đến 300mm H6.4 Di chuyển về lại đầu ống SUS, luồn các ngón tay vào các sợi fiber di chuyển đến gần điểm ngắt cuối để cho các sợi fiber không dính vào nhau H6.5 	H6.4 H6.5	- Tránh nguy cơ fiber bị xoắn vào nhau, khi se fiber để kiểm sẽ làm gãy fiber.	*	*	*
		BẢO MẬT. TÀI LIỆU NÀY LÀ TÀI SẢN CỦA FOV, MA	NG RA NGOÀI PHẢI ĐƯỢC SỰ CHẤP THUẬN CỦA BAN LÃI	NH ĐẠO FOV.			

		JOB BREAKDOWN SH	EET FOR Appearance sản phẩm Coupler				
Docum	ent no : 001-5-J	JBS-061-0019 Version : 8		Page: 7/17			
STT	Bước chính	Điểm chính	Hình ảnh	Lý do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiên
7	Kiểm tra màu port và chiều dài port, Kiểm tra ngoại quan	 - Tay cầm 2 sợi fiber so sánh màu mark trên sản phẩm với màu của template dán trên bàn. H7.1 - Luồn tấm kiểm có mặt trắng xuống dưới fiber và di chuyển để kiểm tra màu theo PS yêu cầu H7.2. 	Template mau H7.1 Po Po Po Po Po Po Po Po Po P	- Đảm bảo màu port đúng tiêu chuẩn khách hàng yêu cầu.	*		
	Fiber, đo chiều dài và ngắt Fiber	 Đến cuối điểm port thì đặt fiber xuống template để kiểm tra chiều dài đoạn port nằm trong vùng xám theo chiều dài ps yêu cầu H7.3 Di chuyển về lại điểm đầu đoạn fiber mark màu Quay mặt đen tấm kiểm đặt dưới các sợi fiber ,dùng ngón trỏ và giữa của hai tay để giữ tấm kiểm màu đen dưới fiber, tay phải cầm giấy dusper tẩm cồn , ngón trỏ và ngón cái của tay trái xoay tròn fiber vừa đi vừa kiểm ngoại quan trong vùng đánh màu H7.4 Lưu ý: Không được dùng giấy tẩm cồn để vệ sinh trong vùng fiber được đánh màu 	1070 H7.4 H7.4 Kiểm tra điểm kết thúc port	 Đảm chiều dài đoạn mark màu đúng theo yêu cầu PS. Để kiểm tra ngoại quan fiber có ngấn, dập Lưu ý: Giấy tẩm cồn vệ sinh fiber mark màu sẽ làm mất màu, lem màu mark. 	*		
		 Đến đoạn ngoài màu mark thì đặt giấy tẩm cồn vào các sợi fiber vừa vệ sinh vừa kiểm ngoại quan fiber qua điểm ngắt port ngắn khoảng 100mm thì ngưng và đặt fiber xuống bàn H7.5 Tiếp tục kiểm màu mark, chiều dài mark và ngoại quan fiber đến điểm ngắt ngắn cho bên port 3,4 Lấy 2 sợi fiber có chiều dài dài ,dùng ngón trỏ và giữa của hai tay để giữ tấm kiểm màu đen dưới fiber, tay phải cầm giấy dusper tẩm cồn đặt vào các sợi fiber. Ngón cái và ngón trỏ tay trái xoay tròn fiber vừa kiểm và vệ sinh từ điểm ngắt của template ngắt port ngắn qua vùng template ngắt port dài khoảng 100mm để kiểm tra ngoại quan fiber và đánh giá lỗi theo PS tương ứng H7.5 Lưu ý: Kiểm lần lượt theo thứ tự port 1,2 trước, port 3,4 sau , mỗi lần chỉ kiểm tối đa 2 port gần nhau (đối với hàng 4port), và 1 port (đối với hàng 3 port) Không dùng giấy dusper tẩm cồn để vệ sinh khu vực fiber được đánh màu 	H7.5	 Đảm bảo kiểm tra ngoại quan hết tất cả các mặt của fiber và không bỏ sót lỗi giao công đoạn sau. Giảm di chuyển Khi kiểm nhiều hơn 2 port trong 1 lần kiểm sẽ không thấy hết lỗi => dễ bỏ sót lỗi. Lưu ý: Giấy tẩm cồn vệ sinh fiber mark màu sẽ làm mất màu, lem màu mark. 	*		
	8	 - Kiểm tra màu mark đuôi của port dài theo template màu trên bàn (H7.6) (Mục này chí Áp dụng cho App ASN và App PRD Subcom) * Đo và ngắt chiều dài Fiber * Ngắt fiber cho các port có chiều dài dài - Đặt fiber xuống bàn để kiểm tra chiều dài nằm trên vùng OK trên template H7.7 - Ngắt fiber ngay tại vị trí đường đứt nét trên template đo chiều dài H7.7 (Mục này chỉ Áp dụng cho App ASN và App PRD Subcom) 	VI III did filter: Trong vong max sent tel dispons dur not	 Để xác nhận công đoạn trước mark đúng đúng màu mark Đảm bảo đúng chiều dài theo yêu cầu Để đảm bảo ngắt đúng và đủ số lượng port Đảm bảo lấy đúng port cần ngắt giảm nguy cơ ngắt sai chiều dài 	*		
		BẢO MẬT. TÀI LIỆU NÀY LÀ TÀI SẢN CỦA FOV, MA	NG R A_BNGQÀI/ PHẢI ĐƯỢC SỰ CHẤP THUẬN CỦA BAN LÃ	NH ĐẠO FOV.	1		

		JOB BREAKDOWN SI	HEET FOR Appearance sån phẩm Coupler				
Docum	ent no : 001-5-	IBS-061-0019 Version : 8		Page: 8/17			
STT	Bước chính	Điểm chính	Hình ảnh	Lý do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
7	Kiểm tra màu port và chiều dài port, Kiểm tra ngoại quan	 Quấn tròn đoạn fiber vừa ngắt gá lên Jig kiểm soát số lượng fiber sau khi ngắt H7.8 (Chỉ cần quấn cho đuôi fiber không bị bung ra không cần quấn vòng nhỏ) * Ngắt fiber cho các port có chiều dài ngắn - Di chuyển về phía đầu bàn, tay cầm các sợi fiber có chiều dài ngắn (theo PS tương ứng) - Di chuyển đến template màu trên bàn sau template ngắt để kiểm tra màu mark 	H7.8	- Để đảm bảo ngắt đúng và đủ số lượng port	*		
	Fiber, đo chiều dài và ngắt Fiber	đuôi của port ngắn theo template H7.6, đặt fiber xuống để kiểm tra chiều dài nằm trong vùng OK trên template H7.7 - Ngắt fiber ngay tại vị trí đường đứt nét trên template đo chiều dài H7.7 - Quấn tròn đoạn fiber vừa ngắt gá lên Jig kiểm soát số lượng fiber sau khi ngắt H7.8 (Chỉ cần quấn cho đuôi fiber không bị bung ra không cần quấn vòng nhỏ)	At billing seed \$\mathbb{E}\mathbb{r} can bill region	- Lưu ý: Mỗi port có một chiều dài khác nhau nên đo từng port để tránh ngắt sai chiều dài.			
		Lưu ý : Chỉ đo và ngắt chiều dài cho 2 port liền kề và có cùng chiều dài ngắt - Ngắt port có chiều dài dài trước sau đó mới ngắt port có chiều dài ngắn hơn - Nếu sản phẩm có cùng chiều dài ngắt thì quần fiber 1 lần và gá lên 1 rãnh mút trên Jig, nếu sản phẩm có 2 chiều dài ngắt thì gá ở 2 rãnh					
		* Casing cho nhóm hàng ASN - Đứng vị trí gần đầu bàn lấy sợi fiber port 4 cầm và di chuyển đến vị trí template đặt bánh xe H8.1, H8.2	H8.1 Port 3 Port 4	 - Đảm bảo lấy đúng port cần cần casing. - Đảm bảo không dư thiếu vật tư. 	*		
8	Casing áp dụng cho nhóm hàng ASN	- Rải mút hồng vào Jig H8.3 * Lưu ý: Sử dụng jig kiểm soát vật tư theo loại sản phẩm có số lượng port tương ứng 2 vật tư/ 1 port + Nếu sản phẩm có 2 chiều dài ngắt thì sử dụng 2 jig kiểm soát vật tư dặt ở 2 template dặt bánh xe	H8.3 Port	- Theo yêu cầu khách hàng.	*		
		 - 1 tay giữ fiber, 1 tay lấy bánh xe đặt lên template rãnh khuyết bánh xe (khoanh màu xanh H8.4) đặt theo hướng trên template theo port tương ứng cần casing H8.4 - Đặt fiber vào rãnh bên dưới (rãnh lớn) của bánh xe theo hướng mũi tên trên template H8.5 	H8.5	- Theo yêu cầu khách hàng	*		
		- Lấy mút hồng từ jig đặt vào rånh dưới (rãnh lớn) bánh xe để giữ cố định fiber H8.6	H8.6	- Để giữ cố định fiber khi quấn đồng thời đảm bảo không quấn sai rãnh	*	*	
		BẢO MẬT. TÀI LIỆU NÀY LÀ TÀI SẢN CỦA FOV, MA	ANG RÞAÐGQÀI7PHÅI ĐƯỢC SỰ CHẤP THUẬN CỦA BAN LÃN	H ĐẠO FOV.			

		JOB BREAKDOWN SH	EET FOR Appearance sản phá	ám Coupler				
Docum	ent no : 001-5-J	BS-061-0019 Version : 8			Page: 9/17			
STT	Bước chính	Điểm chính	Hình	ảnh	Lý do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
8	Casing áp dụng cho nhóm hàng ASN	 - 1 tay giữ đoan fiber đuôi, 1 tay quấn fiber vào rãnh trên (rãnh nhỏ) của bánh xe (Quấn theo chiều mũi tên trên template) H8.7 - Sau khi quấn hết đoan fiber đuôi thì 1 tay giữ đuôi fiber, 1 tay lấy mút hồng từ jig gắn vào rãnh bánh xe để giữ cổ định đuổi fiber H8.8 * Lưu ý: Khi gắn mút hồng thì gắn từ trong ra duôi fiber để không làm fiber bị chùng 	H8.8	Port 4	- Thuận tiện cho thao tác và không làm rối fiber - Giữ cho fiber không bị bung * Nếu chèn mút hồng từ đuôi fiber vào sẽ làm chúng fiber	*		
		 Tháo mút hồng từ rãnh dưới (rãnh lớn) của bánh xe H8.9 Gắn tạm mút hồng vào rãnh trên (rãnh nhỏ) của bánh xe H8.10 Lưu ý: Mút hồng gắn tạm phải được gắn ở đầu rãnh khuyết ngay điểm bắt đầu chuyển rãnh của fiber Ngón trỏ và ngón giữa của tay phải kẹp và giữ fiber, ngón trỏ và ngón cái của tay còn lại giữ và lãn bánh xe H8.11 * Lưu ý: Tay giữ fiber luôn để fiber thẳng và hơi nghiêng nhẹ fiber về hướng bánh xe khi lăn, khi lăn bánh xe thì phải để thẳng bánh xe - Trong quá trình lãn bánh xe cảm thấy bị khựng thì cầm bánh xe lên xoay tròn hết l vòng bánh xe để kiểm tra fiber có bị nhảy gờ hoặc mút hồng bị bung ra khỏi 	H8.9 port 2	H8.10 H8.12 Mút hồng không nằm gọn trong rãnh bánh xe => NG	- Tháo mút ra để quấn fiber vào rãnh dưới Lưu ý: Tránh fiber đi sai rãnh trong quá trình quấn fiber Tháo mút ra để quấn fiber vào rãnh dưới Giảm nguy cơ fiber nhảy lên gờ khi lãn bánh xe	*	*	*
		 - Nếu fiber bị nhảy gờ phải xả fiber ra và kiểm tra lại ngoại quan fiber rồi mới lăn quấn tiếp - Đến gần đầu sus khoảng 200-250mm tay giữ cố định bánh xe, ngón trỏ và ngón giữa của tay giữ bánh xe kẹp fiber để giữ cố định fiber và gỡ mút hồng gắn tạm rãnh trên (rãnh nhỏ) H8.13 và gắn mút hồng lên rãnh dưới (rãnh lớn) để cố định fiber H8.14 	H8.13	Fiber nhây lên gờ bánh xe=> NG H8.14	- Giữ cố định để fiber không bị bung, tránh fiber không bị chùng.	*		
		BẢO MẬT. TÀI LIỆU NÀY LÀ TÀI SẢN CỦA FOV, MA	NG RA NGOÀI PHẢI ĐƯỢC SƯ	CHẤP THUẬN CỦA BAN LÃN	 H ĐẠO FOV.			

		JOB BREAKDOWN SH	EET FOR Appearance sản phẩm Coupler				
Docume	ent no : 001-5-J	BS-061-0019 Version : 8		Page: 10/17			
STT	Bước chính	Điểm chính	Hình ảnh	Lý do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
		 Đặt bánh xe sau khi casing lên bàn H8.15 Tiếp tục quấn các bánh xe còn lại theo thứ tự từ 4-> 3-> 1-> 2 Đặt mỗi bên 2 port thành 1 chồng , port nào casing trước thì để phía dưới, port nào casing sau thì để trên H8.16 	H8.15	- Quấn fiber đúng thứ tự port sẽ không bị vướng fiber khi lăn bánh xe.	*		
8	Casing áp dụng cho nhóm hàng	* Lưu ý: Khi quấn không được siết fiber quá chặt sẽ làm ảnh hưởng tới giá trị đo loss và dễ gây ngấn fiber.	H8 17	Thuận tiện và làm theo yêu cầu khách hàng.Đảm bảo chất lượng sản phẩm.	*		
	ASN	 - Lấy khay kiểm ngoại quan theo PS tương ứng - Mở nắp khay và đặt hướng chữ Fujikua trên khay đọc ngược, góc vát bên phải và hướng vô người đứng H8.17 	Chữ Fujikura đọc ngược	 Do sản phẩm đặt ngược nên phải đặt khay ngược để khi để sản phẩm vào không bị sai hướng. 	*	*	*
		 Đứng ở đầu bàn 1 tay giữ fiber 1 tay gỡ băng keo vàng dán fiber ra, dán băng keo vàng lên gá băng keo H8.18 * Lưu ý: Khi gỡ băng keo không giật mạnh băng keo lên 1 tay tách rãnh mút hồng , 1 tay lấp fiber ra khỏi rãnh mút H8.19 	Góc vát hướng về phía người đứng và nằm bên phải H8.18 H8.19	*Giật mạnh băng keo sẽ dễ làm gãy fiber	*		
		 Tiếp tục gỡ băng keo cho bên còn lại thao tác H8.18 Tiếp tục tháo fiber cho bên còn lại thao tác H8.19 1 tay giữ ống sus, 1 tay gỡ băng keo vàng dán ống sus ra và dán lên gá băng keo 		- Đảm bảo fiber không bị vướng khi lấy fiber ra khỏi rãnh mút	*		*
		 H98.20 Kiểm tra lại ngoại quan ống sus và đoạn fiber sau sus ~ 100mm của các port H8.21 	H8.20 H8.21	- Để đảm bảo ống sus và fiber không hư hại trong quá trình thao tác.	*		
		* Lưu ý: nếu ống sus dính keo thì lấy giấy dusper tẩm cồn vệ sinh keo dính trên ống sus thao tác vệ sinh từ đầu keo đi vào - Nếu phát hiện fiber dính keo thì lập NC theo qui trình và tách ra bàn xử lý	WITH SE - PK	* Vệ sinh fiber sẽ làm mất màu mark.	*		
		 - Lấy mút xám từ hũ vật tư kiểm ngoại quan theo PS tương ứng - 1 Tay giữ mút xám và tách rãnh mút , 1 tay đặt ống sus vào rãnh mút (hướng in laser trên SUS đọc ngược) H8.22 	H8.22 H8.23	- Do sản phẩm đặt ngược nên phải đặt sus vào mút xám ngược để khi để sản phẩm vào khay	*		
		 - Chồng 4 bánh xe lên, tay cầm chồng bánh xe, tay cầm mút xám dặt vào rãnh khay H8.23 * Lưu ý: Di chuyển sản phẩm nhẹ nhàng khi đưa vào khay 		không bị sai hướng. * Đảm bảo không làm hư sản phẩm	*		
Į.	•	BẢO MẬT. TÀI LIỆU NÀY LÀ TÀI SẢN CỦA FOV, MA	NG RA NGOÀI PHẢI ĐƯỢC SỰ CHẤP THUẬN CỦA BAN LÃ	NH ĐẠO FOV.	•	•	•

		JOB BREAKDOWN SH	EET FOR Appearance sản phẩm Coupler				
Docume	ent no : 001-5-)	JBS-061-0019 Version: 8		Page: 11/17			
STT	Bước chính	Điểm chính	Hình ảnh	Lý do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
8	Casing áp dụng cho nhóm hàng ASN	- 2 tay cầm 2 bánh xe của 1 bên sản phẩm để kiểm tra chéo fiber ở đầu SUS H8.24 - Đặt 1 bánh xe xuống khay chờ kiểm - 2 tay cầm 1 bánh xe cần kiểm, lấy rãnh khuyết làm tâm để kiểm , vừa kiểm vừa xoay hết 1 vòng bánh xe để kiểm tra fiber H8.25 + Fiber nằm gọn trong rãnh bánh xe, fiber không nhảy gờ + Chỉ có 1 đường fiber đi qua rãnh khuyết của bánh xe + Có 2 mút hồng chèn ở 2 rãnh bánh xe và mút hồng phải nằm gọn trong rãnh bánh xe H8.25	H8.24 H8.25	 - Đảm bảo fiber ngay đầu sus không bị chéo. - Đảm bảo fiber bên trong bánh xe không đi sai rãnh và nhảy gờ theo đúng yêu cầu khách hàng 	*		
	8	 - Hình ảnh fiber NG (fiber nhảy gờ bánh xe, fiber đi qua rãnh khuyết > 1 đường) H8.26; H8.27, H.28 - Đặt bánh xe vào rãnh khay (lỗ trên bánh xe đặt khớp vào gờ trên khay) H8.29 => Tiếp tục kiểm fiber chéo rãnh, nhảy lên cạnh bánh xe cho port còn lại thao tác 	H8.26 H8.27 Mút hồng không nằm gọn trong rãnh bánh xe => NG Fiber đi qua rãnh khuyết > 1 dường=> NG	- Đảm bảo op dễ nhận diện được các lỗi khi kiểm và không bỏ sót lỗi qua công đoạn sau.	*	*	*
		như H8.25 =>Tiếp tục kiểm chéo fiber, fiber chéo rãnh, fiber nhảy lên cạnh bánh xe và đặt bánh xe vào khay cho bên còn lại thao tác như H8.26; H8.27; H8.28 - Bánh xe để vào khay và đậy nắp khay lại hướng nắp và thân khay cùng hướng H8.29 * Lưu ý: Khi đặt bánh xe vào khay thì vị trí màu của từng port và hướng của rãnh bánh xe theo hướng dẫn PS và fiber không chéo tại đầu SUS.	H8.28 H8.29 Fiber nhây gở bánh xe => NG	- Đảm bảo phải kiểm đúng và đầy đủ tất cả các mục và các port của sản phẩm	*		
		 - 2 tay cầm khay xoay nhẹ khay sao cho hướng chữ Fujikura đọc thuận, góc vát khay nằm bên trái phía trên người kiểm H8.30 - Lấy nhãn từ bịch gỡ nhãn dán lên nắp vị trí dán nhãn theo yêu cầu PS H8.30 	H8.30 Góc vát nằm bên góc trái Fujikura	- Xoay khay để dán nhãn theo chiều thuận của sản phẩm.	**		
		 Gỡ số serial và nhãn sus từ board dán lên giấy tạm H8.31 Quét mã vạch số serial vào ECS để ghi nhận sản phẩm Dán số serial lên khay và giao qua công đoạn kế tiếp H8.31 Dán 1 miếng băng keo vàng tái sử dụng lên khay rồi giao qua công đoạn sau (lúc in nhãn thì dùng miếng băng keo này để dán nhãn) H8.31 	H8.31	- Ghi nhận thông tin sản phẩm.	*		
		BẢO MẬT. TÀI LIỆU NÀY LÀ TÀI SẢN CỦA FOV, MA	NG RA NGOÀI PHẢI ĐƯỢC SỰ CHÁP THUẬN CỦA BAN LÃN Page 11 of 17	NH ĐẠO FOV.			

		JOB BREAKDOWN SI	IEET FOR Appearance sản phẩm Coupler				
Casing áp dụng cho nhóm hàng Subcom - 1 tay giữ fiber, 1 tay dán nhãn trắng lên đuôi fiber H9.4 Ly do lượng Toàn t H9.1 H9.2 - Toàn t H9.1 - Toàn t H9.1 - Toàn t H9.1 - Toàn t H9.1 - Chèn 1 miếng mút cam để tránh * - Chèn 1 miếng mút cam để tránh * - Chèn 1 miếng mút cam để tránh * - Chèn 1 miếng mút cam để tránh * - Chèn 1 miếng mút cam để tránh - Chèn 1 miếng mút cam để tránh	ocument no : 001-5	: 001-5-JBS-061-0019 Version : 8		Page: 12/17		_	
Casing áp dụng cho nhóm hàng Subcom Subcom - 1 Tay cầm mút cam , 1 tay lấy kéo cắt đôi mút cam theo chiều dọc H9.1 - Dựa vào PS lấy Jig kiểm soát vật tư tương ứng rải vật tư vào Jig kiểm soát H9.2. - Cầm bánh xe rãnh khuyết hướng vào người, dùng 1 miếng mút cam nhỏ chèn nằm ngang vào rãnh dưới của bánh xe H9.3 - 1 tay giữ fiber, 1 tay dán nhãn trắng lên đuôi fiber H9.4 H9.1 - Không cắt mút thì không chèn mút vào bánh xe được. - Đảm bảo không dư, thiếu vật tư. - Chèn 1 miếng mút cam để tránh * - Chèn 1 miếng mút cam để tránh * - Chèn 1 miếng mút cam để tránh	STT Bước chính	chính Điểm chính	Hình ảnh	Lý do			Thuận tiện
	dụng cho nhóm hàng	- Dựa vào PS lấy Jig kiểm soát vật tư tương ứng rải vật tư vào Jig kiểm soát H9.2. - Cầm bánh xe rãnh khuyết hướng vào người, dùng 1 miếng mút cam nhỏ chèn nằm ngang vào rãnh dưới của bánh xe H9.3	H9.1 H9.2 1 2 3 4 H9.3 Mau xanh H9.4 With to that any of the control of the	mút vào bánh xe được. - Đảm bảo không dư, thiếu vật tư. - Chèn 1 miếng mút cam để tránh	* * *		*
Casing áp dụng cho nhóm hàng Subcom (áp dụng cho App QC) - Dán nhãn trắng và đuôi fiber port 4 lên bánh xe (bánh xe đặt nằm trên bàn rãnh khuyết hướng lên và hướng vào người, vị trí dán nhãn nằm bên trái rãnh khuyết) - Cầm đứng bánh xe lên rãnh khuyết bánh xe hướng xuống bàn và hướng vào người .Ngón trở và ngón cái của tay trái giữ bánh xe, ngón trở và ngón giữa của tay phải kep và giữ fiber vừa lãn vừa di chuyển quấn fiber vào rãnh trên H9.6 * Lưu ý: Tay giữ fiber luôn để fiber thẳng và hơi kéo fiber về hướng bánh xe khi lãn, khi lãn bánh xe thì phải để thẳng bánh xe	dụng cho nhóm hàng Subcom (áp dụng cho App	khuyết hướng lễn và hướng vào người, vị trí dán nhãn nằm bên trái rãnh khuyết) H9.5 - Cầm đứng bánh xe lên rãnh khuyết bánh xe hướng xuống bàn và hướng vào người .Ngón trỏ và ngón cái của tay trái giữ bánh xe, ngón trỏ và ngón giữa của tay phải kẹp và giữ fiber vừa lăn vừa di chuyển quấn fiber vào rãnh trên H9.6 * Lưu ý: Tay giữ fiber luôn để fiber thẳng và hơi kéo fiber về hướng bánh xe khi lăn, khi lăn bánh xe thì phải để thẳng bánh xe	H9.7	 Đặt bánh xe đứng mới lăn quấn fiber được. * Giảm nguy cơ fiber nhảy lên gờ 	* *		
- Đến đoạn có chú ý trên bàn (H9.7) thì cầm bánh xe lên tháo mút cam từ rãnh dưới ra (H9.8) và chèn vào rãnh trên (rãnh vừa quấn fiber) H9.9 * Lưu ý: tùy theo chiều dài port mà trên bàn sẽ có dòng chữ chú ý khác nhau. - Tiếp tục đặt bánh xe đứng trên bàn lăn và quấn fiber như port 4 cho các port còn lại	8	- Đến đoạn có chú ý trên bàn (H9.7) thì cầm bánh xe lên tháo mút cam từ rãnh dưới ra (H9.8) và chèn vào rãnh trên (rãnh vừa quấn fiber) H9.9 * Lưu ý: tùy theo chiều dài port mà trên bàn sẽ có dòng chữ chú ý khác nhau. - Tiếp tục đặt bánh xe đứng trên bàn lăn và quấn fiber như port 4 cho các port còn	H9.8	* Theo yêu cầu khách hàng	*		
- Quấn fiber đến vị trí đứt nét trên Template thì dừng lại và gỡ miếng mút cam nhỏ trên rãnh trên ra chèn dọc sang rãnh dưới để giữ cố định fiber H9.10 * Lưu ý: Mút cam được chèn dọc trong rãnh bánh xe H9.11 - Quấn casing theo thứ tự 4>3->1-> 2 - Khi quấn không được siết fiber quá chặt sẽ làm ảnh hưởng tới giá trị đo loss. * Mứt cam được chèn dọc trong rãnh bánh xe H9.11 - Đảm bảo đủ chiều dài để fiber không bị căng hoặc bị chùng khi dặt vào khay. - Đảm bảo mút cam chèn vào bánh xe đúng hướng * H9.11		nhỏ trên rãnh trên ra chèn dọc sang rãnh dưới để giữ cố định fiber H9.10 * Lưu ý: Mút cam được chèn dọc trong rãnh bánh xe H9.11 - Quấn casing theo thứ tự 4-> 3-> 1-> 2	fiber đến vị trí đứt nét thì Mút cạm được chèn dọc trong rãnh bánh xe	không bị căng hoặc bị chùng khi đặt vào khay. - Đảm bảo mút cam chèn vào	*		
BẢO MẬT. TÀI LIỆU NÀY LÀ TÀI SẢN CỦA FOV, MANG RA NGOÀI PHẢI ĐƯỢC SỰ CHẤP THUẬN CỦA BAN LÃNH ĐẠO FOV.	l .	BẢO MẬT. TÀI LIỆU NÀY LÀ TÀI SẢN CỦA FOV, MA	NG RA NGOÀI PHẢI ĐƯỢC SỰ CHẤP THUẬN CỦA BAN LÃ	NH ĐẠO FOV.	L		1

Docum	ent no : 001-5-J	BS-061-0019 Version : 8			Page: 13/17			
STT	Bước chính	Điểm chính	Hình	å ånh	Lý do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
9	Casing áp dụng cho nhóm hàng Subcom (áp dụng cho App	- Đặt bánh xe sau khi đã casing lên bàn H9.12 - Tiếp tục quấn fiber cho các port còn lại theo thứ tự 4-> 3-> 1-> 2 * Lưu ý:Đặt mỗi bên 2 port thành 1 chồng, port nào casing trước thì để phía dưới, port nào casing sau thì để trên H9.12 - Lấy khay kiểm ngoại quan theo PS tương ứng - Mở nắp khay và đặt xuống bàn hướng chữ Fujikua trên khay đọc ngược, góc vát bên trái và hướng bên trong người đứng H9.13	H9.12	H9.13 Chữ Fujikura đọc ngược Góc vát bên trái	- Sản phẩm đặt ngược nên khay cũng phải đặt ngược.	*		
	QC)	 Đứng ở đầu bàn 1 tay giữ fiber 1 tay gỡ băng keo vàng, dán băng keo vàng lên gá băng keo H9.14 * Lưu ý: Khi gỡ băng keo không giật mạnh băng keo lên 1 tay tách rãnh mút hồng , 1 tay lấy fiber ra khỏi rãnh mút H9.15 Tiếp tục gỡ băng keo cho bên còn lại thao tác H9.14 Tiếp tục gỡ fiber cho bên còn lại thao tác H9.15 	H9.14	H9.15	* Giật mạnh băng keo sẽ dễ làm gãy fiber. - Đảm bảo fiber không bị vướng khi lấy fiber ra khỏi rãnh mút.	*		
		 - 1 tay giữ ống sus, 1 tay gỡ băng keo vàng dán ống sus ra và dán lên gá băng keo H9.16 - Kiểm tra số in laser trên ống sus trùng với số laser trên số serial giống như mục 	H9.16	H9.17	Đảm bảo không tác động mạnh lên fiber.	*		
		 Kiểm tra lại ngoại quan ống sus , đầu keo và đoạn fiber sau sus ~ 100mm của các port H9.17 * Lưu ý: Nếu ống sus dính keo thì lấy giấy dusper tẩm cồn vệ sinh keo dính trên ống sus thao tác vệ sinh từ đầu keo đi vào Nếu phát hiện fiber dính keo thì lập NC theo qui trình và tách ra bàn xử lý 	www.X-32	NEA MANY NAS - GWLO NA T	- Đảm bảo ống sus và fiber không bị dính keo	*		
		- Tháo bao tay ra và lấy nhãn ống SUS từ trong bịch ra, kiểm tra nội dung in trên nhãn giống với PS và giống với nội dung in trên ống SUS H9.18	TAA2015541 N00243-OC CPL-W0M-3P Funica Ltd	H9.18 Nhãn dán lên ống SUS	- Để đảm bảo số in laser trên ống sus và số label trên nhãn trùng nhau.	*		
		 - Hai tay cầm gỡ lớp giấy phía sau của nhãn ra và dán nhãn thao tác như bên dưới H9.19 sao cho nhãn phải được bao kín SUS, mép nhãn 2 đầu ống SUS không được dư ra và cũng không thiếu: 1- 1 Tay giữ SUS, 1 tay dán nhãn lên SUS sao cho mép trên cùng của nhãn nằm ngay mép dưới chữ Fujikura 2- Dán hết cạnh trên của nhãn lên ống SUS 3- 1 tay giữ sus lãn nhẹ 1 tay đặt phía dưới nhãn lãn tròn để dán hết phần nhãn còn lại lên SUS 4- Miết cạnh dưới của nhãn để không bị hở * Lưu ý: Hướng in laser trên sus và hướng nhãn đọc từ người đứng ra ngoài 	TAAAST TEAABATTII III III III III III III III III II	3 4 1000 35 1000 35	- Đảm bảo nhãn dán đúng vị trí, đúng hướng.			
		- Sau khi dán xong phải kiểm tra dòng số label trên nhãn phải nằm giữa 2 sợi fiber H9.20 . BẢO MẬT. TÀI LIỆU NÀY LÀ TÀI SẨN CỦA FOV, MA	H9.20 OO-EP700N II		- Đảm bảo nhãn dán không bị lệch.	*		

		JOB BREAKDOWN SH	EET FOR Appearance sån ph	ıẩm Coupler				
Docun	ent no : 001-5-	JBS-061-0019 Version : 8			Page: 14/17			
STT	Bước chính	Điểm chính	Hình	n ảnh	Lý do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
9	Casing áp dụng cho nhóm hàng Subcom (áp dụng	 Lấy mút xám từ hủ vật tư kiểm ngoại quan theo PS tương ứng 1 tay giữ mút xám và tách rãnh mút, 1 tay còn lại đặt ống sus vào rãnh mút (hướng chữ trên nhãn dán trên SUS đọc ngược) H9.21 1 tay giữ chồng bánh xe, 1 tay cầm mút xám và đặt vào rãnh giữa của khay như H9.22 * Lưu ý: Chồng 4 bánh xe lên với nhau trước rồi mới đưa đặt vào khay Di chuyển nhệ nhàng sản phẩm khi đưa vào khay 	H10.21	H10.22	Do sản phẩm đặt ngược nên phải đặt sus vào mút xám ngược để khi để sản phẩm vào khay không bị sai hướng Đảm bảo không làm hư sản phẩm	*		
	cho App QC)	 - 2 tay cầm 2 bánh xe của 1 bên sản phẩm để kiểm tra chéo fiber H9.23 - Đặt 1 bánh xe xuống khay chờ kiểm - 2 tay cầm 1 bánh xe cần kiểm, lấy rãnh khuyết làm tâm để kiểm, vừa kiểm vừa xoay hết 1 vòng bánh xe để kiểm tra fiber H9.24 + Kiểm fiber nằm gọn trong rãnh bánh xe, fiber không nhảy gờ + Kiểm chỉ có 1 đường fiber đi qua rãnh khuyết của bánh xe + Kiểm có 1 mút cam chèn ở rãnh bánh xe và mút cam phải nằm gọn trong rãnh bánh xe H9.24 	H9.23	H9.24	 Đảm bảo fiber ngay đầu sus không bị chéo Đảm bảo fiber bên trong bánh xe không đi sai rãnh và nhảy gờ theo đúng yêu cầu khách hàng 	*		
		* Hình ảnh fiber NG (fiber nhảy gờ bánh xe, fiber đi qua rảnh khuyết > 1 đường) H9.25; H9.26	H9.25 Fiber nhảy gờ bánh xe => NG	H9.26 Fiber đi qua rãnh khuyết > 1 đường=> NG	* Đảm bảo op dễ nhận diện được các lỗi khi kiểm và không bỏ sót lỗi qua công đoạn sau	*		
		- Đặt bánh xe vào rãnh khay (lỗ trên bánh xe đặt khớp vào gờ trên khay) H9.27 >> Tiếp tục kiểm fiber chéo rãnh, nhảy lên cạnh bánh xe cho port còn lại thao tác như H9.24 >> Tiếp tục kiểm chéo fiber, fiber chéo rãnh, fiber nhảy lên cạnh bánh xe và đặt bánh xe vào khay cho bên còn lại thao tác như H9.23; H9.24; H9.27	H9.27	Góc var khay yanr hén phai Fujikura	- Đảm bảo phải kiểm đúng và đầy đủ tất cả các mục và các port của sản phẩm.	*		
		 Bánh xe để vào khay và đậy nắp khay lại hướng nắp và thân khay cùng hướng H9.28 * Lưu ý: Khi đặt bánh xe vào khay thì vị trí màu của từng port và hướng của rãnh bánh xe theo hướng dẫn PS và fiber không chéo tại đầu SUS. 		H9.28	- Xoay thuận hướng khay để dán không ngược nhãn.			
		 - 2 tay cầm khay xoay nhẹ sao cho hướng chữa Fujikura đọc thuận góc vát khay nằm bên phải H9.28 - Gỡ số serial và nhãn sus từ board dán lên giấy tạm H9.29 		R98-R15 2200313087-00012	- Ghi nhận thông tin sản phẩm	*		
		BẢO MẬT. TÀI LIỆU NÀY LÀ TÀI SẨN CỦA FOV, MA	 NG RA NGOÀI PHẢI ĐƯỢC SỰ	T CHẤP THUẬN CỦA BAN LÃN	H ĐẠO FOV.			

		JOB BREAKDOWN SH	EET FOR Appearance sản phẩm Coupler				
Docum	ent no : 001-5-			Page: 15/17			
STT	Bước chính	Điểm chính	Hình ảnh	Lý do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
10	In nhãn sản phẩm và dán nhãn tại line đối với hàng Subcom áp dụng App QC	- Vào Master soft mở chương trình Label fixing java 1. Quét thẻ nhân viên 2. Chọn ca làm việc tương ứng (Day: Ngày hoặc Night: Đêm) 3. Nhấp chuột vào ô chuyền nhấn enter 4. Chọn lớp quét" Check sheet" tại ô "Loại chương trình" 5. Chọn bộ phận PRD 6. Quét số serial number vào ô Check sheet 7. + Chọn 00147 in nhãn line Coupler cho hàng TE - 8. Quét số serial number của sản phẩm vào chương trình. H10.2 - Chương trình sẽ tự động in nhãn ra - Cắt nhãn từ máy in - Kiểm tra số label number trên nhãn đúng với nhãn trên board	Loal chirang trinh Section Check Sheet I'mo HAMO 20001 Check Sheet I'm Chiruling trinh Usearous Maria 2006 Ten Chiruling trinh Section 2006 Section 2007 Section	- Đảm bảo sử dụng đúng chương trình in nhãn. - Đảm bảo đủ nhãn theo yêu cầu từng code	*		
		Mở file check nhãn ngoài màn hình máy tính H10.3 - Quét thông tin mã vạch trên nhãn tương ứng trong File H10.4 1- Nhập ngày hiện tại 2- Quét code OP 3- Nhập Code sản phẩm 4- Quét số serial 5- Quét mã vạch PART No 6- Quét mã vạch COMCODE 7- Quét mã vạch ISSUE No - File sẽ đánh giá ở phần khoanh màu xanh: nếu OK thì tiếp tục thao tác ,File đánh giá NG thì lập NC theo qui trình và báo Leader - Bấm 1 lúc 2 phím ctrl+S trên bàn phím máy tinhs để lưu giữ liệu vùa mới nhập		- Đảm thông tin trên nhãn đúng với khách hàng yêu cầu			

JOB BREAKDOWN SHEET FOR Appearance sản phẩm Coupler									
Docum	ent no : 001-5-)	BS-061-0019 Version : 8		Page: 16/17					
STT	Bước chính	Điểm chính	Hình ảnh	Lý do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện		
10	In nhãn sản phẩm và dán nhãn tại line đối với hàng Subcom	 Gỡ 1 nhãn ra dán lên nắp khay vị trí dán nhãn theo PS, còn 1 nhãn thì đính kèm vào nắp khay bằng 1 miếng băng keo vàng H10.3. Chú ý: Hàng Subcom khi app xong phải in nhãn ngay và mỗi lần chi được in 1 sản phẩm để tránh lẫn lộn nhãn. 	Góc vát khay Subcom nằm bên phải H10.3	- Đảm bảo dán đủ và đúng nhãn so với sản phẩm bên trong	*				
		* Dán số serial và quét ECS cho hàng Subcom - Quét mã vạch số serial vào ECS để ghi nhận thông tin sản phẩm - Dán số serial dán lên nắp khay và giao hàng qua công đoạn sau H10.4	H10.4 Continue Co	- Ghi nhận thông tin sản phẩm			*		
11	Hướng dẫn quét NG cho sản phẩm nghi ngờ	*Hướng dẫn scan Not Good đối với sản phẩm bị nghi ngờ: - Quét mã vạch sản phẩm bị nghi ngờ (Notgood) (1) - Quét mã vạch lỗi (Defect mode) tương ứng lỗi nghi ngờ (2). - Quét mã vạch số serial sản phẩm nghi ngờ lỗi (3). - Lấy giấy NC cam và ghi thông tin lỗi vừa phát hiện và ghi 5 số cuối của số serial lên tờ NC, dán lên góc bên trái board (4) - Tách sản phẩm ra khu vực chờ xử lý.	Simple Proper P	- Đảm bảo không bị lẫn lộn sản phẩm Not Good qua công đoạn sau	*				
	BẢO MẬT. TÀI LIỆU NÀY LÀ TÀI SẢN CỦA FOV, MANG RA NGOÀI PHẢI ĐƯỢC SỰ CHẤP THUẬN CỦA BAN LÃNH ĐẠO FOV.								

				REVISION HISTORY		
Ngày	Người ban hành	Phiên bản	Nội dung cũ	Nội dung Nôi dung mới	Lý do thay đổi	Người yêu cầu
17-Oct	Phạm Thị Hoa	8	* 'Mục 3: Làm template trước khi App hàng chưa có hướng dẫn dùng tấm che dán che lại vị trí template không sử dụng * Mục 5: - Hai tay cầm nghiêng ống sus vừa xoay nhẹ vừa kiểm tra ngoại quan SUS theo PS tương ứng , nếu ống SUS bị dơ hoặc dính keo thì dùng dusper tẩm cồn để vệ sinh H5.12 Chú ý: khi vệ sinh ống SUS phải vệ sinh từ phía đầu keo vào giữa ống SUS để tránh cồn xuống keo làm hư đầu keo	* 'Muc 3: Làm template trước khi App hàng Thêm hướng dẫn và hình ảnh dùng tấm che dán che lại vị trí template và vị trí quấn bánh xe của các port không sử dụng theo ps tương ứng H3.3 * Mục 5: - Kiểm ngoại quan ống SUS theo PS tương ứng : 2 tay cầm ống SUS (lấy mặt in laser trên ống SUS làm tâm đề kiểm) => kiểm hết 1 mặt xoay ống SUS, kiểm tiếp mặt còn lại (kiểm đủ 4 mặt ống SUS) cho đến khi về lại mặt in laser lúc đầu H5.13 - Kiểm ngoại quan 2 bên ống SUS ở vị trí tay cầm che khuất (từ sau chữ in laser của đầu và cuối ống SUS kiểm ra tới đầu keo) : kiểm bên trái thì tay phải cầm ống SUS phía bên phải H5.13 . Kiểm bên phải thì tay trái cầm ống SUS phía bên trái H5.14 - 2 tay cầm ống SUS nghiêng và xoay nhẹ kiểm đầu keo Port 1,2, đánh giá theo PS tương ứng H5.16 - Tiếp tục kiểm đầu keo Port 3,4 *** Nếu phát hiện ống SUS dính keo không được vệ sinh => làm theo hướng dẫn sản phẩm Notgood (giống Mục 11)	* Cập nhật thao tác thực tế tránh sử dụng sai template * Kiểm đủ các mặt trên ống sus đảm bảo không bỏ sót lỗi	Trần Nguyễn Thu Trang
			* Mục 7: đo chiều dài và ngắt fiber ** Mục 8, 9: - 2 tay cầm 1 bánh xe cần kiểm xoay hết 1 vòng bánh xe để kiểm tra fiber ** Mục 9: Casing cho hàng Subcom- Cầm bánh xe rãnh khuyết hướng vào người, dùng 1 miếng mút cam nhỏ chèn nằm dọc vào rãnh dưới của bánh xe H9.3 * Mục 10: Kiểm tra số sus trên nhãn vừa in trùng với nhãn sus trên số serial * Mục 11: chưa có	* Mục 7: đo chiều dài và ngắt fiber: - Kiểm tra màu mark đuôi của port dài theo template màu trên bàn (H7.6) (Mục này chi Áp dụng cho App ASN và App PRD Subcom) - Ngắt fiber ngay tại vị trí đường đứt nét trên template đo chiều dài H7.7 (Mục này chi Áp dụng cho App ASN và App PRD Subcom) * Mục 8, 9: - 2 tay cầm 1 bánh xe cần kiểm, lấy rãnh khuyết làm tâm để kiểm, vừa kiểm vừa xoay hết 1 vòng bánh xe để kiểm tra fiber ** Mục 9: Casing cho hàng Subcom áp dụng cho App QC - Cầm bánh xe rãnh khuyết hướng vào người, dùng 1 miếng mút cam nhỏ chèn nằm ngang vào rãnh dưới của bánh xe H9.3 * Mục 10: Kiểm tra số sus trên nhãn vừa in trùng với nhãn sus trên số serial . Mở file check nhãn quét thông tin trên nhãn vào file, nếu file đánh giá Ok thì tiếp tục thao tác, nếu file đánh giá NG thì lập NC theo qui trình và báo leader * Mục 11: Thêm hướng dẫn quét NG cho sản phẩm nghi ngờ	* Kiểm đủ các mặt trên ống sus đảm bảo không bò sót lỗi * Thuận tiện trong quá trình casing * Đảm bảo thông tin trên nhãn đúng với khách hàng yêu cầu *Đảm bảo không lẫn lộn sản phẩm NG qua công đoạn sau	
5-Dec	Phạm Thị Hoa	7	Mục 5 : hình 5.1, 5.2 bị mờ Mục 7: Kiểm tra màu port và chiều dài port Mục 8: Kiểm ngoại quan đo và ngắt fiber Kiểm ngoại quan fiber đến template ngắt * Đo và ngắt chiều dài Fiber - Di chuyển về phía đầu bàn, tay cầm các sợi fiber có chiều dài dài nhất (theo PS tương ứng) và di chuyển đến template ngắt dài để ngắt fiber * Quấn tròn đoạn fiber vừa ngắt gá lên Jig kiểm soát số lượng fiber sau khi ngắt H8.4 Lưu ý : Khi đo chiều dài phải đo từng port	Mục 5 : Sửa lại H5.1, 5.2 Mục 7: Kiểm tra màu port và chiều dài port, kiểm tra ngoại quan Fiber, đo chiều dài và ngắt Fiber -Kiểm ngoại quan fiber đến đoạn có template ngắt ngắn thì lấy 2 sọi fiber có port dài kiểm qua template ngắt port dài khoảng 100mm * Đo và ngắt chiều dài Fiber - Kiểm tra mark duoid và ngắt fiber cho các port có chiều dài dài - Di chuyển về đầu bàn để lấy các sọi fiber có port ngắt ngắn để kiểm mark đuôi và ngắt fiber	Sửa lại hình - Thuận tiện cho thao tác , giảm di chuyển - cập nhật thao tác thực tế *Giảm di chuyển, cập nhật thao tác thực tế	Trần Nguyễn Thu Trang